

Số: 04 /TB- HĐXT

An Lão, ngày 16 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

**Danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện
dự xét tuyển (Vòng 2) viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo;
Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao năm 2024**

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 25/7/2024 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao năm 2024; Thông báo số 242/TB-UBND ngày 25/7/2024 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao năm 2024;

Thực hiện Quyết định số 5802/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển (vòng 2) viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao năm 2024.

Hội đồng xét tuyển thông báo danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện xét tuyển vòng 2 (vấn đáp) kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao năm 2024, cụ thể như sau:

1. Danh sách 90 thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2 (Vấn đáp) kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao năm 2024.

(Có danh sách cụ thể gửi kèm Thông báo).

2. Triệu tập thí sinh

a) Làm thủ tục, nộp phí tuyển dụng và nghe hướng dẫn ôn tập

Từ 08 giờ 00 phút, ngày 21/9/2024 những người đủ điều kiện tham gia dự

vòng 2 có mặt tại Hội trường Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão, thành phố Hải Phòng (số 9A đường Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn An Lão). để nghe hướng dẫn nội dung ôn tập và nộp lệ phí xét tuyển: **500.000 đồng/01 thí sinh** (Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài Chính).

b) Thời gian tổ chức thi vòng 2 (vấn đáp)

- Thời gian: 2 ngày bắt đầu **từ 7 giờ 00 phút ngày 28/9/2024** (Thí sinh có mặt trước 15 phút để ổn định tổ chức và dự khai mạc kỳ xét tuyển)

- Địa điểm: Trường Trung học cơ sở An Tiến, xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng,

c) Hình thức, thời gian, nội dung Vấn đáp

- Hình thức xét tuyển: Vấn đáp để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển

- Thời gian Vấn đáp: 30 phút (thí sinh có không quá 15 phút để chuẩn bị, không tính vào thời gian thi)

Lưu ý:

- Thí sinh tự kiểm tra thông tin cá nhân theo danh sách đủ điều kiện Hội đồng xét tuyển đã Thông báo; mọi thắc mắc, kiến nghị đề nghị phản ánh về phòng Nội vụ (cơ quan thường trực của Hội đồng xét tuyển) số điện thoại 0225.3872202.

- Thí sinh mang theo Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác để giám thị kiểm tra trước khi vào phòng phỏng vấn.

- Danh mục tài liệu ôn tập được đăng tải trên cổng thông tin điện tử huyện An Lão;

Các thông tin về xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao năm 2024 huyện An Lão được đăng tải và cập nhật thường xuyên trên cổng thông tin điện tử huyện An Lão, địa chỉ: <http://anlao.haiphong.gov.vn>; các thí sinh và các cơ quan, đơn vị có thể truy cập để tra cứu. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ HP (đề b/c);
- TTHU, CT, PCT HĐND huyện (đề b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thành viên HĐ xét tuyển huyện;
- Ban giám sát huyện;
- Các trường MN, TH, THCS, THPT;
- Các thí sinh có tên trong DS;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, HĐXT (5 b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Nguyễn Mạnh Thắng**

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÒNG 2 (VẤN ĐÁP)
VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số: 04/TB-HDXT, ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng xét tuyển)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ nơi báo tin	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ ngoại ngữ	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
		Nam	Nữ					
I	BẮC MÀM NON: 07 người							
1	Đào Thị Kim Chi		12/11/1996	Quang Hưng, An Lão, Hải Phòng	Cử nhân Giáo dục Mầm non	Tiếng Anh trình độ B	MN Quang Hưng	Không
2	Lưu Thị Kim Dung		20/9/1983	Trường mầm non Tân Dân, xã Tân Dân, An Lão, Hải Phòng	Đại học Giáo dục Mầm non	Tiếng Anh trình độ B	MN Tân Dân	Không
3	Bùi Phương Linh		07/12/1998	Số 5, Khúc Trì, Ngọc Sơn, Kiến An, Hải Phòng	Cao đẳng sư phạm Mầm non	Tiếng Anh trình độ A2	MN Trường Sơn	Không
4	Trịnh Thị Nhung		27/6/1987	Thôn Tân Nam, xã Mỹ Đức An Lão, Hải Phòng	Đại học Giáo dục Mầm non	Tiếng Anh trình độ B	MN Mỹ Đức	Không
5	Vũ Thị Thành		16/4/1991	Thôn Phú Niệm 3, xã Thái Sơn, An Lão, Hải Phòng	Cao đẳng sư phạm Mầm non	Tiếng Anh trình độ A2	MN Thái Sơn	Không

6	Bùi Thị Thanh	Thảo		18/12/2003	Thôn Ngọc Chú, xã Trưởng Thọ, An Lão, Hải Phòng	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	Tiếng Anh trình độ A2	MN Trưởng Thọ	Không
7	Đặng Thị Hồng	Tuyến		26/8/1995	Xóm 6, Minh Khai, Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Đại học Giáo dục Mầm non	Tiếng Anh trình độ B	Mn Chiến Thắng	Không
II BẬC TIỂU HỌC: 34 người									
II.1 Vị trí Giáo viên Văn hóa: 23 người									
1	Phạm Thị Vân	Anh		07/6/2000	Thôn Nghĩa Trang, xã Bất Trang, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	Tiểu học Bất Trang	Không
2	Lê Văn	Anh		23/7/2002	Thôn Kinh Xuyên, xã Tân Dân, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
3	Đỗ Thị	Chi		30/10/2002	Thôn Đồng Xuân, xã Trưởng Thọ, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
4	Nguyễn Thúy	Quỳnh		05/01/2002	Thôn Trục Trang, xã Bất Trang, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	Tiểu học Trưởng Thọ	Không
5	Nguyễn Khánh	Lý		27/11/2002	Thôn Ngọc Chữ 2, Trưởng Thọ, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
6	Nguyễn Thị Kim	Xuyến		21/5/1997	Thôn Sa Đồng, xã Tự Cường, Tiên Lãng, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
7	Nguyễn Diệu	Linh		04/11/2002	Thôn Xuân Sơn 1, An Thắng, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	Tiểu học Tân Dân	Không
8	Bùi Thị Minh	Lương		19/7/2002	Thôn Nguyệt Áng, Thái Sơn, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không

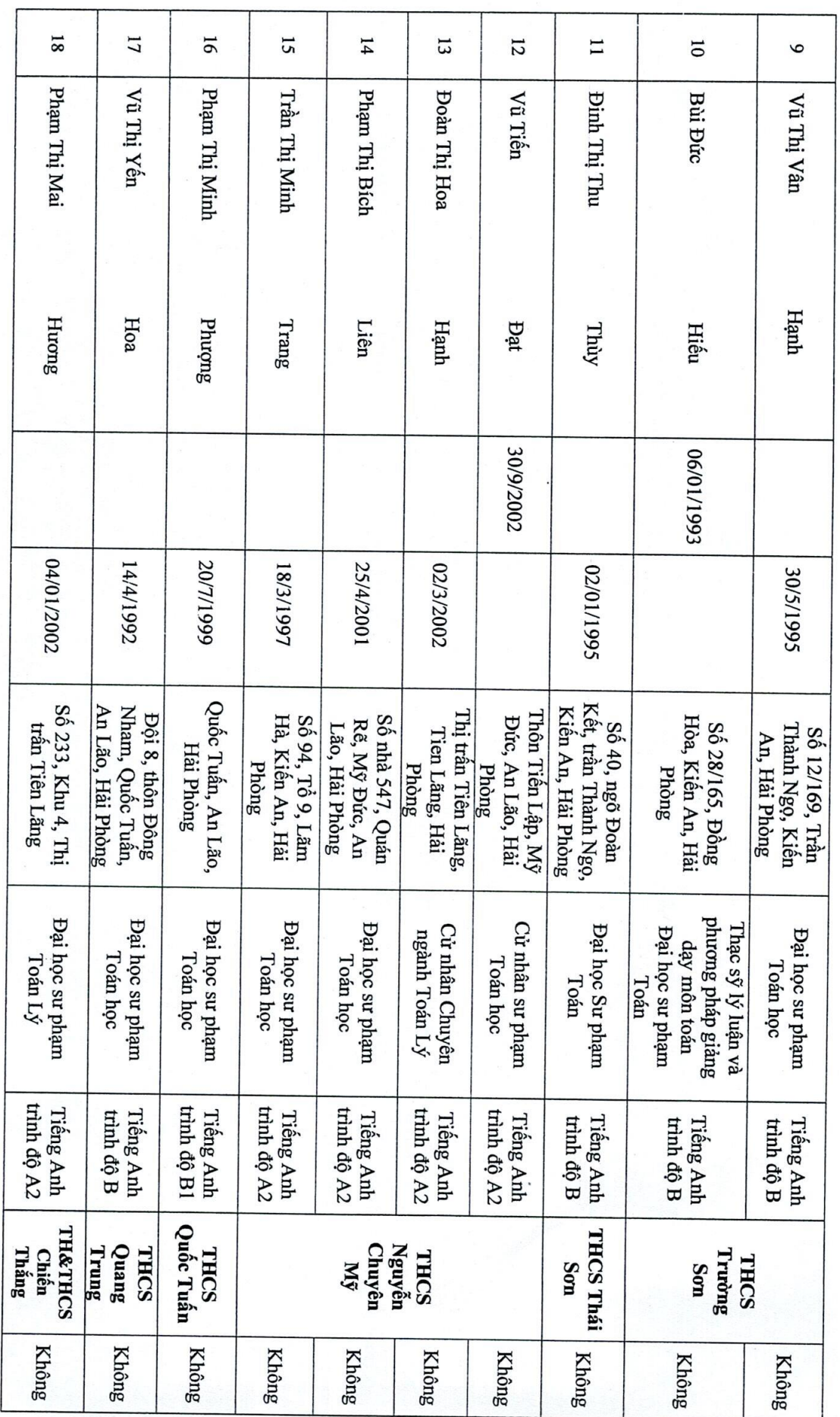


9	Nguyễn Thị Kiều	Trang		14/9/2002	Kinh Diên, Tân Viên, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	Tiểu học Tân Viên	Không
10	Nguyễn Thị Linh	Linh		14/10/2002	Thôn Hạ Cầu, Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	Tiểu học Quốc Tuấn	Không
11	Nguyễn Thị Trà	Mi		14/11/2002	Xóm 5, thôn An Luận, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh chuẩn đầu ra tương đương bậc 2		Không
12	Nguyễn Hồng Hạnh	Hạnh		04/01/2002	Thôn Tân Trung, xã Quang Trung, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	<i>Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh</i>	Tiểu học Quang Hưng	Không
13	Nguyễn Thị Trung	Hiếu		28/10/1998	Số 43, Nguyễn Kim, Thị trấn An Lão	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
14	Phạm Hồng Liên	Liên		15/02/2000	Thôn Cầu Trung, Quang Hưng, An Lão	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
15	Hoàng Thị Thu	Phuong		26/12/2002	Thôn Phú Niệm 1, Thái sơn, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
16	Trần Thị Hòa	Hòa		19/4/1973	Số 1B/52, Phố Lưu Úc, Phú Liên, Kiến An, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ B	TH&THCS Lê Khắc Cẩn	Không
17	Đỗ Thanh Mai	Mai		27/12/1998	Số 593, đường Trần Tất văn, Kiến An, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	<i>Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh</i>		Không
18	Nguyễn Ngọc Minh	Minh		19/9/2000	Số 35/131/Tổ 2, Trần Thành Ngọ, Kiến An, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ B1		Không

19	Mai Thị Phương	Thảo		01/9/2002	Thôn Trung 1, xã An Thái, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
20	Lê Thị Thảo	Vân		07/02/2002	Thôn Hành Thi, xã An Thọ, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
21	Nguyễn Châu	Anh		11/11/2002	Số 7/98, Vĩnh Quang 1, Trảng Mính, Kiến An, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2		Không
22	Lê Thị	Ngọc		29/5/2000	Thôn Tân Nam, Xã Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	TH&THCS Chiến Thắng	Không
23	Phạm Thị Phương	Thanh		27/10/1990	Số 5, đường Tô Phong, Văn Dâu, Kiến An, Hải Phòng	Đại học ngành Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh trình độ B		Không
II.2	Vị trí Giáo viên Ngoại ngữ: 07 người								
1	Cao Thị Linh	San		09/10/1998	Thôn Phương Chữ Bắc, Trường Thành, An Lão, Hải Phòng	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh		TH	Không
2	Hoàng Thị Khánh	Ly		02/10/2002	Thôn An Luận, xã An Tiến, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Tiếng Anh		TH Trường Thọ	Không
3	Trần Diệu	Ninh		12/9/1990	Dường Trần Tảo, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành ngôn ngữ Anh; Chứng chỉ NVSP bậc Tiểu học		TH An Tiến	Không
4	Trần Thị Thu	Hương		02/8/1980	Số 5/164, Trần Nhội, Dầu Phương, Văn Dâu, Kiến An, Hải Phòng	Đại học ngành Tiếng Anh Chứng chỉ NVSP cấp Tiểu học		TH Trần Tất Văn	Không
5	Vũ Thu	Trang		23/9/2002	Thôn Văn Khê, xã An Thọ, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Tiếng Anh, chuyên ngành tiếng Anh - Nhật			Không

6	Bùi Lan	Nhì		10/9/2001	Số 41/313, Phan Đường Lưu, Bắc Sơn, Kiến An, Hải Phòng	Cử nhân ngành ngôn ngữ Anh Chứng chỉ NVSP bậc Tiểu học		TH Tân Viên	Không
7	Bùi Thị Thu	Trang		18/12/2002	Thôn Hạ Cầu, Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	DH sư phạm Tiếng Anh		TH Quang Trung	Không
II.3	Vị trí Giáo viên Tin học: 04 người								
1	Lương Thị	Huệ		28/4/1980	Thôn Phương Chử Tây, xã Trường Thành, An Lão, Hải Phòng	Đại học Tin học Chứng chỉ NVSP bậc Tiểu học	Tiếng Anh trình độ B	Tiểu học Bát Trang	Không
2	Vũ Phương	Hà		20/12/1984	Quang Trung, An Lão, Hải Phòng	Đại học CNTT Chứng chỉ NVSP bậc Tiểu học	Tiếng Anh trình độ A2	TH Thị Trần An Lão	Không
3	Nguyễn Hồng	Duyên		30/1/1984	Ngọc Sơn, Kiến An, Hải Phòng	Đại học công nghệ thông tin Cao đẳng sư phạm CNTT	Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh	Tiểu học Mỹ Đức I	Không
4	Đoàn Thị	Thoa		10/10/1988	Thôn Kim Châm, xã Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Đại học công nghệ thông tin Chứng chỉ NVSP bậc Tiểu học	Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh		Không
III	BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ: Tổng số 47 người								
III.1	Vị trí Giáo viên Toán: 19 người								

1	Đỗ Thị Hằng		21/11/1994	817 Nguyễn Lương Bằng, Quận Kiến An, Hải Phòng	CĐSP toán; Cử nhân Sư phạm Toán	Tiếng Anh trình độ B1	THCS Bát Trang	Không
2	Phạm Thị Hương		06/12/1997	TDP Trung Tiến, TT Cát Thành, huyện Trực Ninh, Nam Định	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh trình độ B1		Không
3	Nguyễn Tiến Dũng	04/9/2001		Thôn Đại Trang, Bát Trang, An Lão, Hải Phòng	Đại học Sư phạm Toán	Tiếng Anh trình độ A2	THCS Trường Thọ	Không
4	Nguyễn Thị Phương Anh		13/10/1995	Thôn Đông Trung, xã Nam Cường, Nam Trực, Nam Định	Đại học sư phạm Toán học	<i>Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh</i>	THCS An Tiến	Không
5	Phạm Thị Sen		10/02/1990	Bách Phương 2, An Thắng, An Lão, Hải Phòng	Thạc sỹ Toán học, Đại học Toán học	Tiếng Anh trình độ B1		Không
6	Nguyễn Thanh Huyền		02/7/1993	Số 3/11 Thống trực, Nam Sơn, Kiến An, Hải Phòng	Đại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh trình độ B	THCS Lương Khánh Thiện	Không
7	Phạm Thu Huyền		22/5/1996	Xóm 5, thôn Phú Cường, Nam Thanh, Nam Trực, Nam Định	Thạc sỹ lý luận và phương pháp giảng dạy môn toán Đại học sư phạm Toán	Tiếng Anh bậc 3		Không
8	Nguyễn Đăng Minh	12/11/2002		Số 69, Phú Lương, Đông Hải, Hải An, Hải Phòng	Đại học sư phạm Toán học	<i>Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh</i>	THCS Tân Thắng	Không



19	Trịnh Thị Kim	Chi		06/3/2002	Khu chung cư xã Tân Viên, An Lão, Hải Phòng	Dại học sư phạm Toán học	Tiếng Anh trình độ A2	THCS Tân Viên	Không
III.2 Vị trí Giáo viên Vật lý: 09 người									
1	Lê Thị Thu	Thùy		20/6/1987	Chợ Hoa, xã Trường Thọ, An Lão, Hải Phòng	Dại học sư phạm Lý	Tiếng Anh trình độ A2	THCS Trường Thọ	Không
2	Bùi Thị Lý	Lý		14/5/1985	Số nhà 23/102, Trần Văn Cẩn, Trảng Mính, Kiến An, Hải Phòng	DH sư phạm Vật lý	<i>Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh</i>	THCS Thái Sơn	Không
3	Nguyễn Thị Hải	Nhân		14/8/1991	Số 19 A, Đông Sơn, Trần Thành Ngọ, Kiến An, Hải Phòng	Dại học sư phạm Vật Lý	Tiếng Anh trình độ B		Không
4	Phạm Ngọc Sóng	Sao	01/10/1988		Xuân Đài 2, Trường Thọ, An Lão, Hải Phòng	DH sư phạm Vật lý	Tiếng Anh trình độ A2		Không
5	Phạm Thị Nguyệt	Nguyệt		04/02/1990	Xuân Sơn 1, xã An Thắng, An Lão, Hải Phòng	Dại học sư phạm Vật lý	Tiếng Anh trình độ A2	THCS Quốc Tuấn	Không
6	Đỗ Văn Anh	Anh		19/02/2000	Đầu Kiền, xã Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	Dại học sư phạm Vật Lý	<i>Đánh giá năng lực ngoại ngữ Tiếng Anh</i>	THCS Quang Trung	Không
7	Bùi Thị Thu Trang	Trang		27/9/1989	Đại Hoàng, Tân Dân, An Lão	Dại học sư phạm Vật lý	Tiếng Anh trình độ A2		Không
8	Nguyễn Đình Trường	Trường	16/01/1991		Đông Nam 1, Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	Dại học sư phạm Vật Lý	Tiếng Anh trình độ A2		Không

9	Đặng Thị Hồng	Huế		18/9/2001	Thôn Mông Thượng, xã Chiến Thắng, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Vật lý	Tiếng Anh Bậc 3	TH&THCS Chiến Thắng	Không
III.3 Vị trí giáo viên Hoá: 02 người									
1	Bùi Thị Trúc	Quỳnh		21/02/1990	Số 437, Trần Nhân Tông, Kiến An, Hải Phòng	Đại học sư phạm Hóa	Tiếng Anh trình độ B	THCS Thái Sơn	
2	Nguyễn Thu Trang			27/4/1990	Thạc Lựu 1, An Thái, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Hóa	Tiếng Anh trình độ A2		
III.4 Giáo viên Ngữ văn: 04 người									
1	Nguyễn Thị Hương	Thùy		21/7/1982	Xóm 9, Tiên Hội, An Tiến, An Lão, Hải Phòng	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh trình độ B	THCS Trường Sơn	
2	Trịnh Thị Chung			23/02/1990	Cụm 3, TDP Đôn Lương, TT Cát Hải, Hải Phòng	Cử nhân sư phạm Ngữ Văn - Vật lý, chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh trình độ A2	THCS Thái Sơn	
3	Lê Thị Thúy	Như		03/4/2000	Quang Trung, An Lão, Hải Phòng	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh trình độ A2	THCS Tân Viên	
4	Nguyễn Thị Phương	Mai		11/02/1993	Hoàng Minh Thảo, Dư Hàng Kênh, Lê Chân Hải Phòng	Thạc sĩ lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn Văn-Tiếng Việt; Cử nhân sư phạm Ngữ Văn	Tiếng Anh trình độ B1	TH&THCS Lê Khắc Cần	
III.5 Vị trí giáo viên Lịch sử: 01 người									
1	Nguyễn Thị Ngân			13/4/1991	Bát Trang, An Lão, Hải Phòng	Đại học ngành Lịch sử; CCNV sư phạm bậc THCS	Tiếng anh trình độ A2	THCS Trường Thọ	

III.6 Vị trí Giáo viên Giáo dục công dân: 01 người									
1	Vũ Thị Vân	Anh		13/9/1990	Trường Thành, An Lão, Hải Phòng	Đại học Giáo dục chính trị	Tiếng anh trình độ B	THCS Quang Trung	
III.7 Vị trí giáo viên Mỹ thuật: 02 người									
1	Lưu Thị Thanh	Nga		18/9/1993	Thôn Trung Thanh Lang 1, An Thái, An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Mỹ Thuật	Tiếng anh trình độ A2	THCS Mỹ Đức	
2	Phạm Thị Thúy	Hằng		21/4/1983	Số 38, Lê Tảo, Nam Sơn, Kiến An, Hải Phòng	Đại học sư phạm Mỹ Thuật	Tiếng anh trình độ B	TH&THCS Chiến Thắng	
III.8	Vị trí giáo viên âm nhạc: 01 người								
1	Nguyễn Đức	Toàn	01/11/2002		Số 3/40 Nguyễn Kim, Thị trấn An Lão, Hải Phòng	Đại học sư phạm Âm nhạc	Tiếng anh trình độ A2	THCS Quang Trung	
III.9	Vị trí giáo viên Thể dục: 01 người								
2	Nguyễn Văn	Huy	27/5/1993		Thôn Hoà Giang, Trường Thành, An Lão, Hải Phòng	Đại học Giáo dục thể chất	Tiếng Anh trình độ B	THCS An Tiến	
III.10 Vị trí giáo viên ngoại ngữ: 05 người									
1	Hoàng Thanh	An		23/12/1991	Thôn Nguyệt Áng, xã Thái Sơn, An Lão	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh		THCS Thái Sơn	
2	Hoàng Dương Lan	Phương		27/12/2001	Thôn Đại Hoàng 2, Tân Dân, An Lão, Hải Phòng	Đại chuyên sư phạm Tiếng Anh, chuyên ngành Anh -Nhật,			



3	Nguyễn Thị Hoài		20/12/1991	Thôn Trung 1, An Thái, An Lão, Hải Phòng	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh		THCS Nguyễn Chuyên Mỹ	
4	Nguyễn Thị Kim Ngân		21/5/2000	Số 23, Quán rẽ, Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Đại chuyên sư phạm Tiếng Anh, chuyên ngành Anh - Nhật,		THCS Mỹ Đức	
5	Nguyễn Thị Lương		17/7/2001	Thôn Kim Châm, xã Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Đại chuyên sư phạm Tiếng Anh, chuyên ngành Anh - Nhật,		THCS Tân Viên	
III.11 Vị trí nhân viên TBTN: 02 người								
1	Bùi Thị Thanh Nga		17/01/1986	Thôn An Áo, xã An Thái, An Lão, Hải Phòng	Cao đẳng Thiết bị công nghệ trường học	Tiếng Anh trình độ B	TH&THCS Chiến Thắng	
2	Lê Thị Xuân		02/02/1983	Thượng Trang, xã Bất Trang, An Lão, Hải Phòng	Đại học Thư viện Thiết bị trường học	Tiếng Anh trình độ B	THCS Bất Trang	

Tổng số: 88 người

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÒNG 2 (VẤN ĐÁP)
VIÊN CHỨC TRUNG TÂM VĂN HÓA THÔNG TIN VÀ THỂ THAO NĂM 2024
(Kèm theo Thông báo : /TB-HDXT, ngày tháng 9 năm 2024 của Hội đồng xét tuyển)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ nơi báo tin	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ ngoại ngữ	Vị trí dự tuyển	Đổi tương ưu tiên	Ghi chú
		Nam	Nữ						
I.1 Vị trí Hướng dẫn viên văn hoá: 01 người									
1	Nguyễn Thị Thoa		9/9/1990	Thôn Phương Hạ, xã Chiến Thắng, An Lão, HP	Cử nhân quản lý Văn hóa	Tiếng anh trình độ B	Trung tâm VH TT và TT	Không	
I.2 Vị trí kỹ thuật dựng phim: 01 người									
1	Đào Anh Trung	02/02/1991		Số 39, Lê Lợi, Thị trấn An Lão, HP	Cao đẳng công nghệ Kỹ thuật điện tử	Tiếng anh trình độ A2	Trung tâm VH TT và TT	Không	

Tổng số: 02 người